

QUÂN KHU 4  
BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ  
TỈNH HÀ TĨNH

Số: 539 /BCH-TM

V/v hướng dẫn thực hiện Tiêu chí  
Quốc phòng xã nông thôn mới, xã  
nông thôn mới nâng cao và xã  
nông thôn mới kiểu mẫu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Ban Chỉ huy Quân sự 13 huyện, thành phố, thị xã.

Căn cứ Công văn số 988/BQP-KTe, ngày 04/4/2022 của Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chí 19.1 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 1411/BQP-TM, ngày 10/5/2022 của Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung 02 thuộc Nội dung thành phần số 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND, ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới và Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao; Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND, ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025.

Để triển khai, tổ chức thực hiện tốt tiêu chí Quốc phòng (tiêu chí 19.1) xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025 phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hướng dẫn thực hiện tiêu chí Quốc phòng (tiêu chí 19.1), cụ thể như sau:

### I. XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, kế hoạch về công tác quốc phòng, quân sự địa phương

a) Hằng năm và đột xuất, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã căn cứ vào Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên để ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương.

b) Ủy ban nhân dân (UBND) xã xây dựng “Kế hoạch xây dựng lực lượng, bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân giai đoạn 2021-2025” trình Hội đồng nhân dân phân bổ, bảo đảm ngân sách cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng hằng năm theo quy định; chỉ đạo ban chỉ huy quân sự xã chủ trì, phối hợp với các ban, ngành tham mưu xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các văn kiện, quy chế, kế hoạch về công tác quốc phòng, quân sự địa phương và tổ chức thực hiện các quy chế, kế hoạch hoạt động phối hợp của lực lượng dân quân với các lực lượng liên quan theo quy định tại Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày



30/6/2020 của Chính phủ; Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23/04/2020 của Bộ Quốc phòng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

## 2. Ban chỉ huy quân sự xã

a) Có đủ 04 chức danh; đúng cơ cấu, thành phần:

- Chỉ huy trưởng là thành viên UBND xã, sỹ quan dự bị.
- Chính trị viên do bí thư đảng ủy xã đảm nhiệm.
- Chính trị viên phó do Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã đảm nhiệm.

- Phó chỉ huy trưởng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

b) Số lượng cán bộ Phó chỉ huy trưởng: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

c) Trình độ chuyên môn của Chỉ huy trưởng, Phó chỉ huy trưởng:

- Có trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở, trong đó Chỉ huy trưởng có trình độ trung cấp ngành quân sự cơ sở trở lên.

- Hằng năm, được tham gia tập huấn, bồi dưỡng về chính trị, quân sự, pháp luật và nghiệp vụ chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15/6/2020 của Bộ Quốc phòng.

d) Có trụ sở hoặc nơi làm việc riêng; có trang bị, thiết bị làm việc theo quy định của pháp luật, Nghị định số 72/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị làm việc của ban CHQS cấp xã, ban CHQS cơ quan tổ chức ở cơ sở, đơn vị Dân quân thường trực. Hệ thống biển bảng, dây, giá của Ban CHQS cấp xã được bố trí theo Hướng dẫn số 562/PTM-DQ, ngày 22/02/2022 của Phòng Tham mưu Bộ CHQS tỉnh về việc hướng dẫn bố trí biển, bảng, dây, giá của ban CHQS cấp xã.

e) Có nhà trực, phòng trực (*hoặc đề án xây dựng nhà trực, phòng trực*) cho lực lượng dân quân làm nhiệm vụ được bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ sinh hoạt cho dân quân khi làm nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu và các nhiệm vụ đột xuất khác (*giường nằm, quân tư trang dùng chung...*).

f) Có kho để vật chất huấn luyện, quân tư trang, công cụ hỗ trợ (01-02 kho), trong kho được bố trí các loại giá, kệ, tủ bảo đảm an toàn tuyệt đối.

## 3. Thực hiện công tác giáo dục Quốc phòng và An ninh (QP&AN)

Kiên toàn Hội đồng giáo dục QP&AN hoạt động có hiệu quả, đảm bảo các đối tượng đúng quy định của pháp luật. Phải được bồi dưỡng đảm bảo 100% trong 2, 3 năm đầu của nhiệm kỳ. Làm tốt công tác phổ biến kiến thức QP&AN cho toàn dân, bảo đảm nắm vững các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác QPAN, góp phần giữ vững ổn định chính trị trong mọi thời điểm.

## 4. Xây dựng, huấn luyện, hoạt động của lực lượng dân quân

a) Tổ chức biên chế lực lượng dân quân có chất lượng tổng hợp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự của địa phương; đăng ký, quản lý, bảo quản và sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị,



phương tiện kỹ thuật: Thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 và Thông tư số 77/2020/TT-BQP, ngày 23/6/2020 của Bộ Quốc phòng; chỉ lệnh và hướng dẫn của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

b) Tổ chức chi bộ quân sự cấp xã duy trì hoạt động nền nếp, hiệu quả theo đúng quy định của Ban Tổ chức Trung ương và Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục củng cố xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn, hoàn thành việc tổ chức chi bộ quân sự cấp xã *(đến năm 2025 toàn quốc 100% địa phương cấp xã có chi bộ quân sự)*.

c) Làm tốt công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân xã, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân từ 18% trở lên (theo Kết luận số 41-KL/TW ngày 31/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng); dân quân cơ động, dân quân thường trực đạt 30% trở lên; 100% cán bộ tiểu đội trưởng, trung đội trưởng, thôn đội trưởng là đảng viên.

d) Hằng năm, được giáo dục chính trị - pháp luật, tập huấn, huấn luyện quân sự đủ nội dung, thời gian, chương trình theo quy định tại Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15/6/2020 của Bộ Quốc phòng; quân số tham gia huấn luyện đạt từ 98-100% lực lượng biên chế; kết quả kiểm tra 100% đạt yêu cầu, có trên 78% khá, giỏi. Bảo đảm an toàn tuyệt đối trong huấn luyện.

đ) Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định tại Thông tư số 43/2020/TT-BQP, ngày 23/4/2020 của Bộ Quốc phòng.

e) Duy trì hoạt động phối hợp của lực lượng dân quân xã với các lực lượng khác: Thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật.

g) Tổ chức lực lượng dân quân xã tham gia làm nòng cốt trong Đội xung kích phòng chống thiên tai ở cấp xã *(tối thiểu mỗi xã 01 trung đội dân quân cơ động)*; tham gia diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ và diễn tập phòng thủ dân sự theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền, bảo đảm an toàn.

h) Hằng năm, tổ chức thực hiện tốt trình tự, thủ tục đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ tham gia lực lượng dân quân; xét duyệt, kết nạp dân quân mới và trao quyết định công nhận dân quân đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia lực lượng dân quân xã theo quy định của pháp luật.

### 5. Xây dựng và quản lý lực lượng dự bị động viên

Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật dự bị theo quy định của Luật Lực lượng dự bị động viên; sẵn sàng động viên khi có lệnh của cấp có thẩm quyền.

### 6. Thực hiện công tác tuyển quân, tuyển sinh

- Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý công dân Nam trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ; hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự theo hướng dẫn hằng năm của Bộ Quốc phòng, Quân khu.



## 7. Thực hiện chế độ, chính sách

Thực hiện đúng chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân và lực lượng dự bị động viên; chính sách hậu phương quân đội theo quy định của pháp luật. Giải quyết các vấn đề mới nảy sinh, không để xảy ra vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác quân sự, quốc phòng ở địa phương.

Bảo đảm chế độ cho dân quân tự vệ theo Nghị quyết số 271/2021/NQ-HĐND ngày 18/3/2021 của HĐND tỉnh về “*Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV giai đoạn 2021-2025*” và Đề án số 77/ĐA-UBND ngày 16/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “*Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025*”.

## 8. Thực hiện công tác xây dựng kinh tế kết hợp với quốc phòng

Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm về quốc phòng thực hiện theo quy định tại Điều 15 Luật Quốc phòng năm 2018 và Nghị định 164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018 của Chính phủ về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, như: Xây dựng các công trình dân sự có tính lưỡng dụng, sẵn sàng đưa vào sử dụng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, quân sự khi cần thiết; quản lý, bảo vệ an toàn các mục tiêu, công trình quốc phòng trên địa bàn (nếu có).

Xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện theo 05 nội dung của Chỉ thị số 36/2005/CT-TTg ngày 17/10/2005 của Chính phủ “*Về tiếp tục chỉ đạo xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới*”.

## 9. Công tác tuyên truyền, thi đua, khen thưởng

a) Quán triệt và tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; công tác Dân quân tự vệ; công tác giáo dục quốc phòng và an ninh; cử thành viên tham gia trang facebook “*Tôi yêu chiến sỹ sao vương*” và “*Yêu người chiến sỹ Dân quân tự vệ Việt Nam*”.

b) Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng dân quân và lực lượng dự bị động viên.

## II. XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

Là xã đã đạt chuẩn nông thôn mới (thực hiện đầy đủ các nội dung tại Mục I) và đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Trong trụ sở hoặc nơi làm việc riêng được trang bị các loại vật chất:

I	BAN CHQS CÓ TRỤ SỞ LÀM VIỆC	ĐVT	Số lượng
1	Bàn ghế giao ban, hội họp	Bộ	01
2	Tủ sắt đựng vũ khí	Chiếc	01
3	Biển tên trụ sở Ban chỉ huy quân sự	Chiếc	01



4	Biên tên phòng làm việc	Chiếc	01
5	Tủ đựng công cụ hỗ trợ	Chiếc	01
6	Tủ đựng trang phục Dân quân tự vệ dùng chung	Chiếc	02
7	Bàn ghế làm việc cá nhân	Bộ	01/người
8	Máy vi tính, máy in	Bộ	01/người
9	Tủ đựng tài liệu	Chiếc	01/người
10	Điện thoại cố định	Chiếc	01/người
11	Bảng lịch công tác	Chiếc	01/người
12	Bảng chức trách, nhiệm vụ của từng chức danh	Chiếc	01/người
13	Biên tên chức danh Ban chỉ huy quân sự để bàn	Chiếc	01/người
14	Kết sắt đựng tài liệu mật	Chiếc	01
15	Trang thiết bị khác phục vụ chuyên ngành QS		
<b>II BAN CHQS CÓ PHÒNG LÀM VIỆC</b>			
1	Bàn ghế giao ban, hội họp	Bộ	01
2	Tủ sắt đựng vũ khí	Chiếc	01
3	Biên tên phòng làm việc Ban chỉ huy quân sự	Chiếc	01
4	Tủ đựng công cụ hỗ trợ	Chiếc	01
5	Tủ đựng trang phục Dân quân tự vệ dùng chung	Chiếc	02
6	Bàn ghế làm việc cá nhân	Bộ	01/người
7	Máy vi tính, máy in	Bộ	01/người
8	Tủ đựng tài liệu	Chiếc	01/người
9	Điện thoại cố định	Chiếc	01/người
10	Bảng lịch công tác	Chiếc	01
11	Bảng chức trách, nhiệm vụ của từng chức danh	Chiếc	01/người
12	Biên tên chức danh Ban chỉ huy quân sự để bàn	Chiếc	01/người
13	Kết sắt đựng tài liệu mật	Chiếc	01
14	Trang thiết bị khác phục vụ chuyên ngành QS		

3. Có nhà trực hoặc phòng trực cho lực lượng dân quân làm nhiệm vụ được bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ sinh hoạt cho dân quân khi làm nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu và các nhiệm vụ đột xuất khác (*giường nằm, quần tư trang dùng chung tối thiểu đủ cho 01 tiểu đội dân quân*).

4. Có kho để vật chất huấn luyện, quần tư trang, công cụ hỗ trợ (01-02 phòng kho), trong kho được bố trí các loại giá, kệ, tủ bảo đảm an toàn tuyệt đối.

5. Làm tốt công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong lực lượng dân



quân xã, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân từ 20% trở lên (theo Kết luận số 41-KL/TW ngày 31/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng); dân quân cơ động, dân quân thường trực đạt 30% trở lên; 100% cán bộ tiểu đội trưởng, trung đội trưởng, thôn đội trưởng là đảng viên.

6. Hằng năm, được giáo dục chính trị - pháp luật, tập huấn, huấn luyện quân sự đủ nội dung, thời gian, chương trình theo quy định tại Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15/6/2020 của Bộ Quốc phòng; quân số tham gia huấn luyện đạt từ 98-100% lực lượng biên chế; kết quả kiểm tra 100% đạt yêu cầu, có trên 80% khá, giỏi. Bảo đảm an toàn tuyệt đối trong huấn luyện.

### III. XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU

Là xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (thực hiện đầy đủ các nội dung tại Mục I, II) và đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Về trình độ chuyên môn của Chỉ huy trưởng, Phó chỉ huy trưởng: Có trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở, trong đó Chỉ huy trưởng nếu đang có trình độ trung cấp ngành quân sự cơ sở thì phải có kế hoạch, quy hoạch cử đi đào tạo liên thông lên cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở theo quy định.

2. Trong trụ sở hoặc nơi làm việc riêng được trang bị thêm một số vật chất:

I	BAN CHQS CÓ TRỤ SỞ LÀM VIỆC	ĐVT	Số lượng
1	Tủ sắt đựng vũ khí	Chiếc	02
2	Tủ đựng công cụ hỗ trợ	Chiếc	02
3	Tủ đựng trang phục Dân quân tự vệ dùng chung	Chiếc	03
II	BAN CHQS CÓ PHÒNG LÀM VIỆC		
1	Tủ sắt đựng vũ khí	Chiếc	02
2	Tủ đựng công cụ hỗ trợ	Chiếc	02
3	Tủ đựng trang phục Dân quân tự vệ dùng chung	Chiếc	03

3. Làm tốt công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân xã, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân từ 25% trở lên (theo Kết luận số 41-KL/TW, ngày 31/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng); dân quân cơ động, dân quân thường trực đạt 30% trở lên; 100% cán bộ tiểu đội trưởng, trung đội trưởng, thôn đội trưởng là đảng viên.

4. Hằng năm, được giáo dục chính trị - pháp luật, tập huấn, huấn luyện quân sự đủ nội dung, thời gian, chương trình theo quy định tại Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15/6/2020 của Bộ Quốc phòng; quân số tham gia huấn luyện đạt từ 98-100% lực lượng biên chế; kết quả kiểm tra 100% đạt yêu cầu, có trên 82% khá, giỏi. Bảo đảm an toàn tuyệt đối trong huấn luyện.

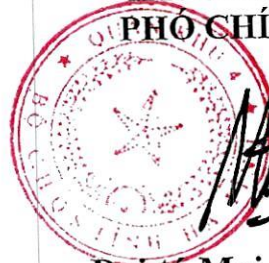
5. Công tác xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện theo 05 nội dung của Chỉ thị số 36/2005/CT-TTg ngày 17/10/2005 của Chính phủ “Về tiếp tục chỉ đạo xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới” hoạt động nền nếp và hiệu quả.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn thực hiện tiêu chí Quốc phòng (tiêu chí số 19.1) trong Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Hà Tĩnh;
- TT Bộ CHQS tỉnh (5);
- Các phòng: TM (3), CT;
- Các ban: QL/PTM; DV/PCT;
- Lưu: VT, DQ. H27.

**KT. CHÍNH ỦY  
PHÓ CHÍNH ỦY**



**Đại tá Mai Ngọc Việt**